

Bài văn mẫu Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

**Bài văn mẫu số 1: Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền**

Vích-to Huy-gô (1802 – 1885) là nhà thơ, nhà văn lừng danh của nước Pháp thế kỉ XIX, được công nhận là Danh nhân văn hóa thế giới. Trong suốt cuộc đời, ông nhiệt tình tham gia những hoạt động chính trị và xã hội vì sự tiến bộ của con người. Những tác phẩm tiêu biểu của V. Huy-gô: Tiểu thuyết: Nhà thờ Đức Bà Pa-ri (1831), Những người khốn khổ (1862), Chín mươi ba (1874)... Thơ : về phương Đông (1829), Lá thu (1831), Ánh sáng và bóng tối (1840), Trừng phạt (1853)... Trong đó, Những người khốn khổ (1862) là tác phẩm nổi tiếng nhất.

Bối cảnh câu chuyện là xã hội tư sản Pháp trong những năm đầu thế kỉ XIX. Nhân vật chính là Giăng Van-giăng – một người thợ làm vườn nghèo khổ vì đập vỡ tủ kính lấy cắp một chiếc bánh mì để nuôi đàn cháu mồ côi nên bị tòa án xử và kết tội mười chín năm tù khổ sai. Sau khi ra tù, nhờ sự cảm hóa của giám mục Mi-ri-en nhân từ nên Giăng Van-giăng đã trở thành người tốt. Ông đổi tên là Ma-đơ-len, mở nhà máy và dần dần trở nên giàu có. Ông luôn giúp đỡ mọi người nên được cử làm thị trưởng một thành phố nhỏ. Tên thanh tra mật thám Gia-ve luôn luôn nghi ngờ, rình mò theo dõi ông. Phăng- tin là một phụ nữ xinh đẹp nhưng bất hạnh, làm thợ trong xưởng máy của Ma-đơ-len. Vì có con hoang nên chị bị mù giám thị sa thải. Cùng đường, Phăng-tin đành phải gửi con cho vợ chồng tên lưu manh Tê-nác-đi-ê, rồi chấp nhận làm gái điếm để lấy tiền nuôi thân và nuôi con. Chị bị Gia-ve bắt bỏ tù, nhờ có ông Ma-đơ-len can thiệp mới thoát nạn, rồi lại được ông đưa vào nằm ở bệnh xá. Đang lúc hết lòng cứu giúp Phăng-tin thì thị trưởng Ma-đơ-len lại quyết định ra tòa tự thú mình là Giăng Van-giăng để cứu Săng-ma-chi-ơ bị bắt oan. Ông chấp nhận vào tù rồi vượt ngục để thực hiện lời hứa với Phăng- tin lúc chị qua đời. Giăng Van-giăng tìm đến nhà Tê-nác-đi-ê, chuộc bé Cô- dět đang phải sống khổ sở rồi đưa lên Pari, sống lần tròn nhiều năm. Cuộc khởi nghĩa của nhân dân chống lại chính quyền tư sản nổ ra ở Pa-ri vào tháng sáu năm 1832 được nhà văn miêu tả rất hào hùng với nhiều hình tượng đẹp như chàng sinh viên Ăng-giôn-rát, cụ già Ma-bốp, chú bé Ga-vơ- rô... Giăng Van-giăng cũng có mặt trên chiến lũy. Ông đã cứu sống Ma-ri- uýt, người yêu của Cô-dét và bắt được Gia-ve trong lúc hắn đang do thám. Vốn là người nhân hậu và cao thượng, ông đã tha chết cho hắn. Sau khi cuộc khởi nghĩa bị dập tắt, ông vun đắp cho tình yêu của Ma-ri-uýt với Cô- dět, còn mình thì sống và chết trong cảnh cô đơn.

Người cầm quyền khôi phục uy quyền tuy chỉ là một đoạn trích nhưng tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Huy-gô và mang dấu ấn đặc trưng của chủ nghĩa lãng mạn Pháp. Nội dung đoạn trích phản ánh sự đối lập giữa cái Ác và cái Thiện, giữa cường quyền và nạn nhân. Qua đó, nhà văn phê phán cường quyền, khơi dậy mỗi đồng cảm với những người khốn khổ và khẳng định lí tưởng nhân đạo tốt đẹp. Lí tưởng nhân đạo của Huy-gô được tập trung thể hiện qua hình tượng nhân vật lãng mạn Giăng Van-giăng với quan niệm: Tất cả mâu thuẫn và bất công xã hội đều có thể giải quyết bằng tình thương. Tuy giải pháp tình thương ấy nhuốm màu ảo tưởng vì không có tính giai cấp nhưng nó vẫn có tác dụng bồi đắp tình cảm và lẽ sống tốt đẹp cho con người.

Đoạn văn có một vị trí và vai trò đặc biệt trong chuỗi sự kiện về cuộc đời của nhân vật trung tâm. Lần đầu tiên, ông thị trưởng Ma-đơ-len (tức Giăng Van-giăng) buộc phải xuất đầu lộ diện đã chọn giải pháp quyết liệt để đối phó với cường quyền và tìm lối thoát. Nếu trong Những

người khốn khổ, Huy-gô nhiều lần miêu tả cuộc đối đầu gay gắt giữa Thiện và Ác thì đoạn trích này có thể coi là pha mở đầu đầy kịch tính.

Lâu nay, tên thanh tra mật thám Gia-ve tuy ngoài mặt vẫn một mực phục tùng ông thị trưởng Ma-đơ-len, nhưng trong thâm tâm hẳn vẫn nghi ngờ ông chính là tên tù khổ sai Giăng Van-giăng đã thay tên đổi họ. Giờ đây, Giăng Van-giăng đã thú nhận tên thật của mình trước tòa nên Gia-ve lập tức khôi phục uy quyền của hắn vì hắn luôn cho rằng mình là đại diện của luật pháp, của chính quyền. Thực ra, hắn chỉ là một tên tay sai mà thôi. Như vậy, ta có thể nghĩ người cầm quyền là nhân vật Gia-ve. Nhưng xét theo diễn biến câu chuyện thì chi tiết tên thanh tra mật thám đang hống hách với Giăng Van-giăng bỗng phải nể nghe theo lệnh ông thì người khôi phục uy quyền lại chính là thị trưởng Ma-đơ-len, tức Giăng Van-giăng.

Bố cục đoạn trích gồm ba phần:

Phần một: Từ đầu đến... Chị rùng mình: Ma-đơ-len (tức Giăng Van-giăng) chưa mất hẳn uy quyền của một ông thị trưởng.

Phần hai: Tiếp theo đến... Phăng-tin đã tắt thở: Thị trưởng Ma-đơ-len đã mất hết uy quyền trước tên thanh tra mật thám Gia-ve.

Phần còn lại: Thị trưởng Ma-đơ-len khôi phục uy quyền của mình.

Tính cách các nhân vật được Huy-gô dùng nghệ thuật phóng đại trong ẩn dụ và nghệ thuật tương phản để miêu tả. Gia-ve tiêu biểu cho hạng người độc ác. Đối lập với Gia-ve, Giăng Van-giăng là hình ảnh của một vị cứu tinh nhân đức.

Nhà văn có dụng ý miêu tả tên mật thám Gia-ve như một con ác thú sắp vồ mồi. Ấn tượng đầu tiên của người đọc về Gia-ve là tiếng hét Mau lên! hống hách và đắc thắng của kẻ tiểu nhân thị oai. Tác giả bình luận: Trong cái điệu hắn nói lớn hai tiếng ấy có cái gì man rợ và điên cuồng... Không còn là tiếng người nói mà là tiếng thú gầm. Hắn vừa gầm lên vừa như muốn thoi miên con mồi nên cứ đứng một chỗ, phóng vào con mồi cặp mắt nhìn như cái móc sắt. Sau đó, hắn lao tới túm lấy cổ áo Giăng Van-giăng rồi phá lên cười, cái cười ghê tởm phô ra tất cả hai hàm răng. Thái độ khinh bỉ và căm ghét của tác giả bộc lộ rõ qua từng chi tiết, hình ảnh và từ ngữ vô cùng chính xác, đồng thời giúp người đọc tưởng tượng ra chân dung quái dị của tên mật thám Gia-ve.

Tác giả còn làm nổi bật sự tàn độc của con ác thú đội lốt người này qua thái độ và cách xử sự của hắn trước người bệnh. Hắn chẳng thèm quan tâm đến Phăng-tin đang hấp hối mà cứ quát tháo ầm ĩ, láo xược ra lệnh cho Giăng Van-giăng (tức ông thị trưởng Ma-đơ-len): Thế nào! Mày có đi không ?

Lúc này, Phăng-tin vẫn hi vọng rằng nếu ông thị trưởng còn ở đây thì mình sẽ được gặp con; nhưng Gia-ve đã nhẫn tâm dập tắt tia hi vọng ấy bằng lời tuyên bố trắng trợn: Ở đây làm gì còn có ông thị trưởng nữa. Hắn chẳng cần biết đến chuyện Phăng-tin chỉ còn bầu vùi vào cuộc sống bằng niềm tin là ông thị trưởng đã chuộc được Cô-dét, đưa con yêu quý về cho chị. Hắn cố tình tỏ thái độ trịnh thượng và nói rất lớn với ông thị trưởng Ma-đơ-len tức Giăng Van-giăng cốt để cho Phăng-tin nghe thấy: Mày nói giỡn I ... Chà chà ! Tao không ngờ mày lại ngốc thế! Mày xin tao ba ngày để chuẩn hà! Mày bảo là để đi tìm đứa con cho con đi kia! A à ! Tốt thật ! Tốt thật đấy! Câu nói đáng sợ của hắn khiến cho Phăng-tin tuyệt vọng, run lên bần bật.

Thế giới nội tâm của con ác thú Gia-ve còn bộc lộ qua thái độ và cách ứng xử của hắn trước nỗi đau chia lìa của tình mẫu tử. Trước nỗi đau ấy, ai cũng phải cúi lòng, riêng Gia-ve vẫn lòng lim dạ đá. Hắn tỏ ra giận giữ điên cuồng khi nghe tiếng kêu thảm thiết của Phăng-tin: Con tôi!... Đi tìm con tôi! Thế ra nó chưa đến đây ! Bà xơ ơi! Cho tôi biết con Cô-dét đâu. Tôi muốn con tôi! Ông Ma-đơ-len ơi! Ông thị trưởng ơi! Hắn hùng hổ quát nạt: Giờ lại đến lượt con này ! Đờ khi có cảm hòng đi không ? Cái xứ chó đều gì mà bọn tù khổ sai làm ông nọ ông kia, còn lũ gái điếm được chạy chữa như những bà hoàng ! Nhưng này ! Sẽ thay đổi hết; đã đến lúc rồi đây !

V. Huy-gô tô đậm tính cách độc ác của Gia-ve bằng thái độ lạnh lùng đến tàn nhẫn của hắn trước cái chết của Phăng-tin. Nếu còn một chút lương tâm một chút tình người thì hắn phải biết giữ im lặng để tỏ ra tôn trọng người vừa chết, chứ không thể tiếp tục quát tháo Giăng Van-giăng: Đừng có lời thôi! Tao không đến đây để nghe lí sự. Đẹp những cái đó lại. Lính tráng đang ở dưới nhà. Đi ngay, không thì cùm tay lại ! Rõ ràng, tên mật thám Gia-ve đã mất hết tính người.

Đôi lập với tên mật thám Gia-ve hung ác là Giăng Van-giăng có tình thương bao la, sâu sắc đối với đồng loại, ông là hình tượng đáng kính của một vị cứu tinh, một nhân vật lãng mạn điển hình. Giăng Van-giăng không quan tâm đến việc Gia-ve đến bắt mình. Điều mà ông quan tâm lúc này là lo lắng, chăm sóc và đôn đốc cả tình thương cho người đàn bà khốn khổ Phăng-tin. Tưởng là Gia-ve lại đến bắt mình nên Phăng-tin sợ hãi kêu cứu : Ông Ma- đơ-len, cứu tôi với ! Để cho Phăng-tin yên tâm, Giăng Van-giăng điềm tĩnh, nhẹ nhàng nói với chị: Cứ yên tâm. Không phải nó đến bắt chị đâu. Rồi ông quay sang nói với Gia-ve: Tôi biết là anh muốn gì rồi. Câu nói ấy chứng tỏ ông biết hắn đến để bắt ông. Tác giả đã thể hiện sự tinh tế trong ngôn ngữ và hành động của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin và Gia-ve. Tất cả đều nhằm mục đích níu giữ sự sống của Phăng-tin.

Giăng Van-giăng hiểu rằng Cô-dét là tất cả tình yêu, là cuộc sống của Phăng-tin nên ông đành hạ mình năn nỉ Gia-ve: Xin ông thư cho ba ngày! Ba ngày để đi tìm đưa con cho người đàn bà đáng thương kia! Phải trả giá thế nào tôi cũng chịu. Nếu muốn, ông cứ đi kèm tôi cũng được. Tấm lòng cảm thông sâu sắc của Giăng Van-giăng trước một số phận đáng thương khiến người đọc cũng bồi ngùi cảm động. Hành động của Giăng Van-giăng là nghĩa cử đẹp để đáng trân trọng, là sự tỏa sáng của tinh thần nhân văn cao cả.

Giăng Van-giăng càng nhún mình bao nhiêu thì Gia-ve lại càng kiêu căng, hống hách bấy nhiêu: Hắn nhìn Phăng-tin trừng trừng, lại túm một túm lấy cổ áo và ca-vát của Giăng Van-giăng, nói thêm: Tao đã bảo không có ông Ma- đơ-len, không có ông thị trưởng nào cả. Chỉ có một tên kẻ cắp, một tên kẻ cướp, một tên tù khổ sai là Giăng Van-giăng! Tao bắt được nó đây này! Chỉ có thể thôi! Phăng-tin đã chứng kiến những hành động và lời nói thô lỗ, láo xược của Gia-ve nên chị hiểu rằng ông thị trưởng Ma-đơ-len không còn là chỗ dựa vững chắc của mình được nữa. Chị thực sự chơi với trong nỗi đau khổ và tuyệt vọng.

Đoạn văn miêu tả cảnh Phăng-tin tắt thở chân thực và cảm động: Phăng-tin chống hai bàn tay và hai cánh tay cứng đờ vùng nhôm dậy, chị nhìn Giăng Van-giăng, chị nhìn Gia-ve, chị nhìn bà xơ, chị há miệng như muốn nói, từ trong hòng thốt ra tiếng rên, răng đánh vào nhau cầm cập, chị hoảng hốt giơ tay lên, hai bàn tay cố sức mở ra tìm chỗ bám như người rơi xuống nước đang chơi với, rồi chị bỗng ngã vật xuống gối. Đầu chị đập vào thành giường rồi ngoẹo xuống ngực, miệng há hốc, hai mắt mở to và lờ đờ. Phăng-tin đã tắt thở. Đây cũng chính là thời khắc tính cách của Giăng Van-giăng chuyển biến đột ngột. Lúc Phăng-tin còn sống, ông cố kiềm chế lời nói và hành động của mình trước Gia-ve, nhưng khi Phăng-tin đã chết, ông vụt trở nên mạnh mẽ và dữ dội:

Giăng Van-giăng để tay lên bàn tay Gia-ve đang túm lấy ông, cựa bàn tay ấy ra như cựa bàn tay trẻ con và bảo hân: Anh đã giết chết người đàn bà này rồi đó. Tên mật thám Gia-ve không xứng là đối thủ của ông. Hân phát khùng và doạ cùm tay ông. Hành động của Giăng Van-giăng thật bất ngờ và quyết liệt: Trong góc phòng có chiếc giường sắt cũ đã ọp ẹp, dùng để các bà xơ ngã lưng những hôm phải trực đêm. Giăng Van-giăng đi tới, giật gãy trong chớp mắt chiếc giường cũ nát, việc làm chẳng khó khăn gì đối với những cơ bắp như của ông, ông cầm lăm lăm cái thanh giường trong tay và nhìn Gia-ve trừng trừng, Gia-ve lùi ra phía cửa. Lúc này, người cầm quyền (thị trưởng Ma-đơ-len tức Giăng Van-giăng) đã khôi phục uy quyền và tên mật thám Gia-ve thực sự run sợ.

Tính cách của Giăng Van-giăng còn được tác giả miêu tả gián tiếp qua lời cầu cứu của Phăng-tin luôn hướng về ông: Con tôi! Chị kêu lên. Đi tìm con tôi! Thế ra nó chưa đến đây! Bà xơ ơi! Cho tôi biết con Cô-dét đâu. Tôi muốn con tôi! Ông Ma-đơ-len ơi! Ông thị trưởng ơi! Đồng thời được thể hiện qua chi tiết: Điều mà chẳng ai nghi ngờ là bà xơ Xem-pli-xơ, người độc nhất chứng kiến cảnh ấy (cảnh Phăng-tin chết), thường kể lại rằng lúc Giăng Van-giăng thì thầm bên tai Phăng-tin, bà trông thấy rõ ràng một nụ cười không sao tả được hiện trên đôi môi nhợt nhạt và trong đôi mắt xa xăm, đầy ngỡ ngàng của chị khi đi vào cõi chết.

Phăng-tin đã tắt thở, vậy mà trên đôi môi nhợt nhạt của chị vẫn nở nụ cười. Thực tế là vô lí nhưng người duy nhất chứng kiến và phát hiện điều đó là bà xơ Xem-pli-xơ người không bao giờ biết nói dối đã nhìn thấy tận mắt. Người chết không thể cười được nữa nhưng một người khác khi chứng kiến cảnh Giăng Van-giăng thì thầm bên tai Phăng-tin, lại xúc động và tưởng tượng ra rằng Phăng-tin vừa nở nụ cười, thì đây lại là một ảo tưởng có thể xảy ra. Một ảo tưởng cảm động trước một sự thực cao cả làm rung động sâu xa tâm hồn người đọc.

Tình thương yêu của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin thật chân thành và sâu sắc. Ông quên bằng sự có mặt của tên mật thám Gia-ve, quên cả nguy cơ trước mắt: Giăng Van-giăng tì khuỷu tay lên thành giường, bàn tay đỡ lấy trán, ngắm Phăng-tin nằm dài không nhúc nhích, ông ngồi như thế, mãi miết, yên lặng, rõ ràng chẳng nghĩ đến điều gì trên đời này nữa. Trong nét mặt và dáng điệu ông chỉ thấy một nỗi xót thương khôn tả. Mơ màng một lúc lâu, ông mới cúi ghé lại gần và thì thầm bên tai Phăng-tin.

Ông nói gì với chị? Người đàn ông bị ruồng bỏ ấy có thể nói gì với người đàn bà đã chết? Những lời ấy là lời gì vậy? Chẳng ai trên thế gian này nghe được. Kẻ đã chết có nghe thấy không?

Một loạt câu hỏi tu từ mà tác giả đặt ra trong đoạn văn này tác động rất mạnh đến tình cảm của người đọc. Phăng-tin đã chết, vậy Giăng Van-giăng nói gì với chị? Có thể là lời chia sẻ, sự ân hận, đau xót trước cái chết của người đàn bà tội nghiệp mà ông không thể giúp đỡ được gì. Cũng có thể là ông thầm hứa với Phăng-tin sẽ tìm mọi cách cứu Cô-dét và sau này, ông đã thực hiện bằng được lời hứa đó.

Miêu tả nhân vật Giăng Van-giăng trước cái chết của Phăng-tin, bút pháp lãng mạn đậm tính nhân văn của Huy-gô thực sự bay bổng:

Giăng Van-giăng lấy hai tay nâng đầu Phăng-tin lên, đặt ngay ngắn giữa gối như một người mẹ sửa sang cho con. Ông thắt lại dây rút cổ áo chị, vén gọn mớ tóc vào trong chiếc mũ vải. Rồi ông vuốt mắt cho chị.

Lúc ấy gương mặt Phăng-tin như sáng rỡ lên một cách lạ thường.

Đọc đoạn văn trên, người đọc cảm thấy một niềm xúc động thánh thiện đang lan toả tràn ngập tâm hồn mình. Phăng-tin đi vào cõi chết nhưng cũng chính là đi vào bầu ánh sáng vĩ đại. Chị đã được giải thoát khỏi kiếp người khốn khổ để bước sang một thế giới vĩnh hằng tốt đẹp. Đây là sự chiến thắng của tinh thần nhân văn bất diệt và cũng là ý tưởng đẹp đẽ của chủ nghĩa lãng mạn Vích-to Huy-gô trong tác phẩm Những người khốn khổ.

Có thể coi đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền là một câu chuyện hoàn chỉnh và hấp dẫn. Sự lôi cuốn của nó không chỉ thể hiện ở bút pháp nghệ thuật tinh tế mà sức hấp dẫn của tác phẩm chủ yếu được tạo nên từ thế giới tình cảm đẹp đẽ cùng với lí tưởng tiến bộ mà nhà văn Huy-gô gửi gắm qua những trang viết đậm đà chất trữ tình? Qua câu chuyện đầy kịch tính với những hình tượng tương phản, Huy-gô muốn gửi tới bạn đọc thông điệp: Trong hoàn cảnh dù bất công và tuyệt vọng đến đâu thì con người chân chính vẫn có thể đẩy lùi bóng tối của cường quyền và nhen nhóm niềm tin vào tương lai bằng sức mạnh cảm hóa to lớn của tình thương yêu nhân loại.

Trong xã hội mà chúng ta đang sống hiện nay, những vấn đề về bạo lực và tình thương, những nỗi bất bình và khát vọng thay đổi cuộc sống vẫn được đặt ra. Vì vậy, lí tưởng lãng mạn của V. Huy-gô vẫn có ý nghĩa giáo dục, bồi dưỡng những tình cảm đẹp đẽ, những hành vi dũng cảm và cao thượng cho con người hiện đại. Giải pháp tình thương là rất cần thiết, nhưng chúng ta không thể thay đổi xã hội chỉ bằng tình thương yêu mà còn cần đến bạo lực cách mạng để trấn áp những bạo lực đen tối đầy đọa con người. Có như vậy, chân lí Thiện thắng Ác mới có thể trở thành hiện thực.

## ***Bài văn mẫu số 2: Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền***

"Người cầm quyền khôi phục uy quyền" trích trong tác phẩm "Những người khốn khổ" của Vích-to Huy-gô (1802 - 1885), nhà thơ, nhà tiểu thuyết, nhà soạn kịch vĩ đại thuộc chủ nghĩa lãng mạn văn học Pháp trong thế kỉ XIX.

Đọc "Người cầm quyền khôi phục uy quyền" nhân vật Gia-ve để lại cho ta bao nỗi hãi hùng. Qua cái nhìn, sự nghe thấy và ý nghĩ, cảm xúc của Phăng-tin, tác giả đã khắc hoạ tên mặt thám này bằng những nét vẽ vô cùng sâu sắc, đầy ấn tượng.

Khi Phăng-tin đang nằm trên giường bệnh, xung quanh có ông Ma-đơ-len và bà xơ, đó là những người nương tựa tinh thần của người đàn bà khốn khổ này, thì Gia-ve xuất hiện bất ngờ. Phăng-tin tưởng là hấn đến bắt chị nên chị đã "kêu lên hãi hùng". Cái mặt hấn "góm ghiếc". Điều bộ hấn "man rợ va điên cuồng". Tiếng của hấn "không còn là tiếng người nói mà là tiếng thú gầm". Cặp mắt của hấn nhìn "như cái móc sắt", thật kinh khủng, bởi vì cái nhìn ấy cách đây hai tháng đã "đi thấu vào đến tận xương tuỷ chị".

Phăng-tin sợ hãi "rùng mình" khi tên hung thần tiến vào giữa phòng và "hét lên": "Mày có đi không?". Chị cảm thấy "cả thế giới đang tiêu tan" khi tên mặt thám nắm lấy cổ áo ông thị trưởng; và ông thị trưởng cúi đầu. Khi Phăng-tin kêu cứu ông thị trưởng thì Gia-ve "phá cười lên", cái cười ghê tởm phô ra tất cả hai hàm răng. Cái cười ấy là tiếng gầm gừ của một chó điên, của một

con thú dữ sắp vồ mồi! Thật lạnh lùng và ghê sợ khi ta nghe nhà cầm quyền khôi phục uy quyền khẳng định: "Ồ đây làm gì còn có ông thị trưởng nữa!"

Khi Giăng Van-giăng muốn "cầu xin" Gia-ve "một điều" thì hẳn bảo phải gọi hẳn là "ông thanh tra" và "phải nói to". Giăng Van-giăng xin Gia-ve "thư cho ba ngày" để đi tìm đứa con cho người đàn bà đáng thương đang nằm trên giường bệnh, thì hẳn kêu lên: "Mày nói giỡn! Chà chà! Tao không ngờ mày lại ngốc thế! Mày bảo là để đi tìm đứa con cho con đĩ kia! Á à!..". Khi Phăng-tin "run lên bần bật" cất tiếng kêu thương gọi Cô-dét gọi ông thị trưởng, thì Gia-ve như một con thú dữ bị trúng thương, hẳn "giậm chân", hẳn nhìn Phăng-tin "trùng trùng", hẳn "túm một túm lấy cổ áo và cà vạt" của Giăng Van-giăng, hẳn thô lỗ gọi chị Phăng-tin là "con đĩ", là "đồ khi", hẳn ra lệnh bắt chị phải "câm họng". Với hẳn thì không thể nào để tồn tại những nghịch cảnh nơi "cái xứ chó đê", mà phải "thay đổi hết", không thể để nghịch cảnh "bọn tù khồ sai làm ông nọ bà kia, còn lũ gái điếm được chạy chữa như những bà hoàng!" Dưới con mắt Gia-ve thì không thể có cái tên ông Ma-đơ-len, không có ông thị trưởng nào cả, mà "chỉ có một tên kẻ cắp, một tên kẻ cướp, một tên tù khồ sai là Giăng Van-giăng" mà hẳn đã bắt được. Người cầm quyền, khôi phục uy quyền là thế!

Lời nói cử chỉ, hành động của tên hung thần Gia-ve đã làm cho Phăng-tin vô cùng kinh sợ, "chị thốt ra tiếng rên", răng đánh vào nhau "câm cập", "chị bồng ngã vật xuống gối, đầu đập vào thành giường rồi ngoẹo xuống ngực, miệng há hốc, hai mắt mở to và lờ đờ" tắt thở.

Tác giả đã tả cái chết của Phăng-tin để vạch trần bộ mặt độc ác, tàn nhẫn của con người thú - tên mật thám, tên thanh tra Gia-ve.

Trước phản ứng của Giăng Van-giăng như cây bần tay của Gia-ve đang túm lấy cổ áo mình, nghiêm nghị cảnh cáo tội ác của hẳn "đã giết chết" một người đàn bà tội nghiệp, thì hẳn "phát khùng hét lên và hăm dọa". Nhưng trước hành động của ông thị trưởng "giật gãy trong chớp mắt chiếc giường cũ nát", "cầm lăm lăm cái thanh giường trong tay và nhìn Gia-ve trùng trùng", thì tên hung thần cũng biết sợ, hẳn "lùi ra phía cửa". Đúng là Gia-ve "run sợ", hẳn sợ người tù khồ sai đập chết.

Cái chết bất đắc kỳ tử của Phăng-tin, phản ứng quyết liệt của Giăng Van-giăng, sự run sợ của Gia-ve là tình huống đầy kịch tính, vừa bi thương, vừa hài hước, mang ít nhiều ý vị triết lý: những kẻ mất tính người, độc ác như thú dữ lại là những kẻ nhất gan nhất và sợ chết nhất! Đúng là Gia-ve sợ chết! Thật là hài hước và mỉa mai: nhà cầm quyền đang hung hăng khôi phục uy quyền thì bất ngờ bị tước mất uy quyền!

Hình ảnh Gia-ve "tay nắm lấy đầu lan can, lưng tựa vào khung cửa, mắt không rời Giăng Van-giăng" khác nào một con chó dữ bị đánh cụp đuôi vẫn không buông mồi!

Sau khi hạ uy thế Gia-ve, Giăng Van-giăng đã dành tất cả tâm hồn mình cho người đàn bà khốn khổ vừa mới chết. Ông "tì khuỷu tay lên thành giường", ông "đỡ lấy trán" bằng bàn tay, ông ngắm Phăng-tin nằm dài không nhúc nhích. Một nỗi thương xót khôn tả, biểu lộ trong nét mặt và dáng điệu của ông. Ông yên lặng ngồi trước thi thể người đàn bà xấu số. Một lúc sau, trong trạng thái "mơ màng", ông "cúi ghé lại gần và thì thầm bên tai Phăng-tin". Những tiếng thì thầm ấy là những lời xót thương.

Cảnh tình cảm động ấy đã được bà xơ Xem-pli-xơ chứng kiến. Và sau này bà thường kể lại rằng " lúc Giăng Van-giăng thì thắm bên tai Phăng-tin, bà trông thấy rõ ràng một nụ cười không sao tả được hiện trên đôi môi nhọt nhọt và trong đôi mắt xa xăm, đầy ngỡ ngàng của chị khi đi vào cõi chết".

Tình thương của Giăng Van-giăng thật mênh mông và bao la. Cử chỉ của ông thật trang trọng, thành kính và đầy thương xót. Ông "lấy hai tay nâng đầu Phăng-tin lên đặt ngay ngắn giữa gối như một người mẹ sửa sang cho con". Giăng Van-giăng thắt lại dây rút cổ áo, vén gọn mớ tóc rồi vuốt mắt cho chị, cử chỉ xót thương và tấm lòng nhân ái của Giăng Van-giăng đã làm cho gương mặt Phăng-tin "như sáng rỡ lên một cách lạ thường".

Huy-gô viết: "Chết tức là đi vào bầu ánh sáng vĩ đại". Phải chăng bầu ánh sáng vĩ đại ấy là tình nhân ái bao la, mênh mông của đồng loại, của những người tù khổ sai như Giăng Van-giăng trong cuộc đời.

Cái cử chỉ cuối cùng của Giăng Van-giăng đối với người đàn bà xấu số, tội nghiệp thật vô cùng cảm động. Ông đã quỳ xuống trước hai bàn tay buông thõng ngoài giường của Phăng-tin, "nhẹ nhàng nâng lên và đặt vào đáy một nụ hôn". Ta khẽ hỏi: Đã mấy ai trong cõi đời xưa nay có cách ứng xử đầy tình thương như người tù khổ sai này?

Câu chuyện được kể trong "Người cầm quyền khôi phục uy quyền" cho thấy bút pháp tự sự đặc sắc của Huy-gô. Các nhà văn của trào lưu lãng mạn, cũng như Huy-gô sử dụng biện pháp tương phản và phóng đại một cách tài tình khi miêu tả nhân vật và biểu hiện sự vật. Gia-ve và Giăng Van-giăng là hai bức họa tương phản và phóng đại đầy ấn tượng làm nổi bật ánh sáng và bóng tối, lòng nhân ái và sự độc ác, tình người và bản năng thú dữ. Những so sánh, những ẩn dụ được tác giả sử dụng sắc nét, tài tình. Nhân vật Giăng Van-giăng và cái chết của Phăng-tin đã làm cho trang văn của Huy-gô dào dạt cảm hứng nhân văn; chứa chan tinh thần nhân đạo.

### ***Bài văn mẫu số 3: Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền***

V.Huy-gô là một con người đa tài, ông không chỉ là một nhà thơ mà còn là nhà tiểu thuyết, nhà soạn kịch, ở lĩnh vực nào ông cũng để lại những tác phẩm xuất sắc. Tuy xuất thân từ gia đình hoàng tộc nhưng bản thân ông lại luôn đứng về phía nhân dân, chống lại chính quyền phong kiến. Những người khốn khổ là tác phẩm làm nên tên tuổi của ông, vinh danh ông là người bạn chuyên viết về những người khốn cùng trong xã hội. Đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền tuy chỉ là trích đoạn ngắn nhưng cũng bộc lộ đầy đủ bút pháp lãng mạn, cũng như tư tưởng nhân văn cao cả của V.Huy-gô.

Đoạn trích thuộc chương IV, quyển 8 phần I, đây là trích đoạn có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Sau khi ra khỏi tù, nhận được sự giúp đỡ từ giám mục, Giăng Van-giăng đã trở thành một con người lương thiện, ông đổi tên thành Ma-đơ-len giúp đỡ mọi người có công ăn việc làm, bản thân được yêu quý và được bầu làm thị trưởng. Bản tính lương thiện, khiến ông không thể để mặc cho Săng-ma-chi-ơ bị bắt oan nên ông quyết định ra đầu thú, thú nhận chính mình là Giăng Van-giăng. Đoạn trích là cuộc đối đầu đầy kịch tính giữa thiện và ác, giữa Giăng Van-giăng và tên ác thú Gia-ve.

Đoạn trích có nhan đề “Người cầm quyền khôi phục uy quyền” vậy ở đây ai là người cầm quyền và khôi phục uy quyền. Gia-ve vốn là tay sai, là kẻ cầm quyền đi thực thi pháp luật. Còn Giăng Van-giăng lại là người tù khổ sai, phải phục tùng Gia-ve. Nhưng trong cuộc chạm trán giữa cái thiện và cái ác, Gia-ve đã phải sợ hãi, nhún nhường trước cái Thiện – Giăng Van-giăng. Cái thiện khôi phục uy quyền của mình, qua đó tác giả đã khẳng định và làm nổi bật chủ đề của tác phẩm.

Gia-ve hiện lên mang diện mạo của một con ác thú, bộ mặt gớm ghiếc, nhìn vào hắn có cảm tưởng như không thể chịu đựng được, người muốn lịm đi. Giọng điệu cộc lốc, thô lỗ, không chỉ vậy còn man rợ khi hắn điên cuồng hét lên, dường như ta không thể phân biệt đó là tiếng người hay tiếng thú. Ánh nhìn của hắn cũng làm người ta sồn gai ốc, nó tựa như một cái móc sắt. Nụ cười ghê tởm, phô ra hai hàm răng gớm ghiếc. Qua những nét phác họa hết sức điển hình, đã cho người đọc một hình dung chân thật về chân dung “quái thú” Gia-ve. Ở hắn, chỉ duy nhất có một hành động khiến người ta vẫn biết hắn là người chính là hành động hút thuốc. Ở đây V.Huy-gô đã sử dụng bút pháp tả thực để lột tả một cách chân thực đầy đủ nhất diện mạo của Gia-ve.

Không chỉ gớm ghiếc trong nhân hình mà hắn còn độc ác, man rợ trong nhân tính, trong cách hành xử với người khác. Trước người bị bệnh hắn ta không hề quan tâm đến sức khỏe của họ, mà vẫn ra sức quát tháo, khiến ai nấy đều khiếp sợ, giọng điệu hằn học, ngang ngược: “Giờ lại đến lượt con này”. Không dừng lại ở đó hắn còn nói ngay sự thật về Cô-dét và ông thị trưởng khiến cho chị Phăng-tin bị một cú sốc lớn về mặt tinh thần. Chính những lời nói, hành động không chút nhân tính của Gia-ve đã dẫn đến cái chết đầy thương tâm của Phăng-tin. Dù vậy hắn vẫn không mảy may xót thương, vẫn lạnh lùng thực thi nhiệm vụ, không hề động lòng thương cảm, “đừng có lời thôi! Tao không đến đây để nghe lí sự”. Gia-ve mang trong mình bản tính tàn nhẫn, như một con ác thú. Đối với hắn trong xã hội chỉ có hai loại người có tội và không có tội, hắn là một công chức mẫn cán, thực hiện mọi chỉ thị của bọn tư sản. Và chính từ đó đã sản sinh ra một con quái thú đội lốt người mang tên Gia-ve.

Trái ngược lại với Gia-ve, lại là một Giăng Van-giăng sống trách nhiệm và đầy tình yêu thương đối với mọi người xung quanh. Trước khi chị Phăng-tin qua đời, ông vô cùng nhẹ nhàng, nhún nhường trước những lời lẽ cũng như hành động của Gia-ve đối với mình. Khi Gia-ve nắm lấy cổ áo Giăng Van-giăng, ông chỉ kính cẩn nói với Gia-ve: “Thưa ông tôi muốn nói riêng với ông câu này”. Lời lẽ hết sức nhún nhường, miễn sao để không bị ảnh hưởng đến người bị bệnh. Lời lẽ với chị Phăng-tin cũng rất nhẹ nhàng, tinh tế, tránh để cho Phăng-tin biết sự thật: “Tôi biết anh muốn gì rồi”. Mọi lời lẽ, hành động nhún nhường đó tất cả đều là vì Phăng-tin, ông không muốn cô gái đó đang sống trong mong manh hi vọng lại bị dập tắt bởi thực tế phũ phàng. Trong giây phút nguy hiểm đến tính mạng bản thân ông vẫn không màng, vẫn chỉ một mực suy nghĩ cho những người xung quanh mình.

Khi Phăng-tin tắt thở, thái độ của Giăng Van-giăng đối với Gia-ven đã thay đổi hẳn, đó là sự cương quyết, dứt khoát: “anh đã giết chết người đàn bà này rồi đó” và cảnh cáo Gia-ve: “Tôi khuyên anh đừng quấy rầy tôi lúc này”. Thái độ đó là bởi tình thương, sự xót xa dành cho Phăng-tin quá lớn. Ông dùng mọi cách, kể cả đối đầu với Gia-ve để được nán lại ít phút bên Phăng-tin tạm biệt người phụ nữ với số mệnh đầy đau khổ, bất hạnh. Ông vuốt mắt cho chị, gương mặt “Phăng –tin như rạng rỡ lên một cách lạ thường”. Tình yêu thương của Giăng Van-giăng khiến cho tất cả mọi người đều phải cảm mến, kính phục. Và sau giây phút đó, Giăng Van-giăng chủ động, bình tĩnh nói “Giờ thì tôi thuộc về anh”. Thái độ hết sức hiên ngang, chủ động, ung dung.



Đoạn trích đã sử dụng nghệ thuật so sánh, đối lập tài tình, đó là sự đối lập giữa cái thiện và cái ác, cái nhân văn với cái thấp hèn, qua đó làm nổi bật tư tưởng, chủ đề của tác phẩm. Bút pháp lãng mạn được vận dụng tài tình, đặc biệt là qua hình ảnh nụ cười rạng rỡ nở trên môi Phăng-tin ngay khi chị đã qua đời. Đan xen trong lời kể là những lời bình luận ngoại đề, bộc lộ suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc của người viết, đây cũng là một cách định hướng cho người đọc.

Đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền, đã tái hiện chân thực cuộc đời đầy gay go giữa cái thiện và cái ác. Đồng thời qua đó đã gửi gắm thông điệp đầy ý nghĩa: Lòng nhân ái, tình yêu thương con người có thể giúp ta vượt qua mọi trở ngại, khó khăn, đem đến ánh sáng hi vọng cho tương lai. Tác phẩm cho thấy giá trị nhân văn, nhân đạo cao cả của tác giả.

#### ***Bài văn mẫu số 4: Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền***

Vích to Huy Gô là nhà thiên tài vĩ đại của thế giới, các tác phẩm của ông mang giá trị to lớn của mọi thời đại, từ xưa đến nay mọi người biết đến ông với tư cách ông là một nhà văn với một sự hiểu biết rộng lớn và có trí thông minh vô thường, nổi bật trong sự nghiệp sáng tác của ông đó là tác phẩm Nhà cầm quyền khôi phục uy quyền.

Trong bài đã phản chiếu những nhân vật có số phận và tính cách hoàn toàn trái ngược nhau, như của Gia-ve và Giăng van giăng, cách miêu tả tính cách nhân vật cụ thể và nó lột tả được rất chi tiết những hình ảnh mang giá trị của một bài văn, trong nhân vật Gia Ve chúng ta thấy nhiều những chi tiết phản ánh được nhân vật này là một người man rợ, với những chi tiết được bộc lộ rõ trong bài đó là những tiếng nói tiếng cười, và tiếng hét đối với những người đàn bà khốn khổ, chi tiết “Gia-ve tiến vào giữa phòng và hét lên: thế mà ! mà có đi không?”. Điều đó đã làm cho người đàn bà khốn khổ lo sợ và run rẩy. Những hành động của hắn đã mang những nét ghê rợn của kẻ cầm thú, với điệu cười khoe cả hàm răng, những chi tiết này được tác giả mô tả rất cụ thể và chi tiết nó phản ánh mạnh mẽ được tầm triết lý trong nghệ thuật miêu tả nhân vật của tác giả.

Đối lập với nhân vật Gia ve là nhân vật Giăng Van Giăng, có thể thấy rằng ông là một người có vẻ điềm tĩnh và hết lòng vì Phăng Tin, trong đoạn đầu, đây là những chi tiết miêu tả khi ông vẫn còn những quyền lực trong tay nhưng mọi hành động và lời cầu xin của ông chúng ta thấy xuất hiện trong đoạn văn đầu là đều vì Phăng Tin, có thể thấy ông đã hành động đến khi Phăng Tin chết Giăng Van Giăng cũng là là người vô cùng cứng rắn ông không sợ hãi gì Gia Ve những hành động cương quyết và tự tin giao tiếp của ông đã thể hiện mạnh mẽ được điều đó. Tất cả nó đều hàm chứa sâu sắc trong lòng của tác giả khi miêu tả sự đối lập giữa hai nhân vật với những tính cách hoàn toàn trái ngược nhau. Giá trị của tác phẩm để lại cho nhân loại là nghệ thuật miêu tả nhân vật vô cùng phong phú.

Với những hình ảnh mà tác giả sử dụng để so sánh và ẩn dụ khi nói về sự đối lập giữa hai nhân vật này cũng phản ánh được phần lớn giá trị to lớn của tác phẩm, Gia Ve với những hình ảnh được miêu tả ở trên cười thì hở cả hàm răng, với những động tác quát tháo, chúng ta có thể thấy hắn giống như một loài cầm thú, một con thú dữ đang tồn tại. Và nghệ thuật đối lập đã phản chiếu mạnh mẽ hai nhân vật này với những tính cách đối lập nhau, Giăng Van Giăng một người luôn biết yêu thương, và quan tâm đến người khác, đây là một con người có trái tim to lớn mạnh mẽ và tấm lòng nhân hậu vô cùng sâu sắc, giá trị của nó để lại cho cuộc đời này là những điều mang tâm ý nghĩa to lớn và giá trị nhất. Cuộc sống của ông được miêu tả để cứu giúp và yêu thương mọi người xung quanh, ông biết yêu thương mọi người từ những hình ảnh nhỏ bé nhất,

trong đoạn đầu khi ông là một người cầm quyền trong tay ông vẫn luôn luôn biết yêu thương và giúp đỡ mọi người.

Khi diễn biến tâm trạng nhân vật đang lên đến đỉnh cao trào, nó làm cho người đọc cảm thấy hứng thú với những tâm lý tiếp theo, nhân vật này đang bị cuốn theo những vòng xoáy của cuộc sống. Đoạn tiếp theo của bài đã miêu tả giai đoạn ông lâm vào tình trạng khốn khổ nhất của cuộc sống, nhưng không vì thế mà ông mất đi giá trị cao đẹp của mình, hàng loạt những chi tiết miêu tả điều này, ông luôn biết bảo vệ những người khốn khổ, những người có số phận bất hạnh.

Trong hoàn cảnh sống khốn khổ, nhưng tình thương của Giăng Van Giăng vẫn được hiện lên rất sinh động, trong không gian tối tăm của những con người rơi vào tình trạng khổ đau đó là hàng loạt những con người luôn biết yêu thương và làm nên những kì tích giúp đỡ mọi người xung quanh, trong trái tim của ông Giăng Van Giăng nó đã phản chiếu mạnh mẽ được nhịp sống trong tâm hồn của mỗi con người, nó đã phản ánh phần nào những điều có giá trị mạnh mẽ và hào nhoáng nhất trong cuộc đời của nhân vật.

Trong một cuộc sống luôn có những bất công và cả những điều bất hạnh nhất, nó phản ánh mạnh mẽ được tấm gương của đời sống tinh thần, trong cái xấu xa tuyệt vọng, những sự phản chiếu mạnh mẽ của tâm hồn con người đủ để mọi người thấu hiểu và cảm thông cho những nhân vật bất hạnh. Sự đối lập giữa các nhân vật làm cho chúng ta hiểu được một điều đó là trong cuộc sống dù có bất công và hàm chứa những điều xấu xa nhưng nó vẫn tồn tại trong đó là những con người luôn luôn biết yêu thương và làm nên những kì tích giúp đỡ mọi người, những con người đó để lại bao nhiêu tình thương sự tôn trọng của mọi người đối với chính mình.

Trong câu chuyện hiện lên những chi tiết mang đậm giá trị tương phản của câu chuyện với những diễn biến sâu sắc và mang đậm ý nghĩa nhất. Trong những hình ảnh được phản ánh trong bài thì nhân vật Gia Ve đã hiện lên với bản chất của một con thú dữ. Trước cái chết của Phăng Tin thì hắn còn tỏ ra mình là một người vô tội, và quay sang quát mắng Giăng Van Giăng là giết chết Phăng Tin nhưng thực chất bên trong chính hắn mới là thủ phạm, thật đáng khinh bỉ và phê phán kiểu nhân vật này.

Nhưng trước những lời đó của Gia Ve, thì Giăng Van Giăng vẫn không hề sợ hãi mà còn lý giải điều đó một cách rất mãnh liệt, có thể thấy rằng, đây là một nhân vật lý tưởng mà tác giả xây dựng để phản chiếu mạnh mẽ được những nhân vật mang đậm giá trị cốt lõi của toàn bộ tác phẩm, những dấu ấn mạnh mẽ đã phản chiếu rất nhiều những hình tượng mang đậm giá trị sâu sắc của mỗi thời đại khi con người đang phải sống giữa cái ác và cái xấu, nó để cho tâm hồn chúng ta thấu hiểu và vượt qua những nỗi sợ hãi của cuộc sống nhiều nhất.

Cuối chuyện cái chết của Phăng Tin là một sự thật đau thương và nó cũng dùng để tố cáo những con người độc ác không có nhân tính, con người khốn khổ đang phải chịu những nghiệt ngã và đau đớn nhất, nhưng chi tiết làm cho mỗi chúng ta cảm thấy được an ủi phần nào về nhân vật này, khi sắp chết trước lời nói của Giăng Van Giăng trên đôi môi nhợt nhạt của Phăng Tin vẫn nở lên những nụ cười, đây có lẽ là nụ cười hạnh phúc của sự sống, khi trong lúc tuyệt vọng và cuối cùng của cuộc đời niềm hạnh phúc nhỏ nhoi nhất vẫn đang được hé lộ, nó phản chiếu được tấm gương sáng về tinh thần của những con người khốn khổ.

**Bài văn mẫu số 5: Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền**

Vích-to Huy-gô(1802-1885) là một thiên tài nở sớm và rọi sáng từ đầu thế kỉ XIX cho đến nay, ông là một người suốt đời có những hoạt động xã hội và chính trị tác động mạnh mẽ tới những nhân vật và khuynh hướng tiên bộ của thời đại. Ông được công nhận là danh nhân văn hóa thế giới. Một số tác phẩm của ông được cả thế giới biết đến như: “Nhà thờ Đức Bà Pa-ri” (1831); “Những người khốn khổ”(1862); “Chín mươi ba”(1874). Trong số những tác phẩm của ông thì “Những người khốn khổ” là bộ tiểu thuyết được nhân loại biết đến nhiều nhất trong kho tàng sáng tác của Huy-gô.

Tác phẩm được chia thành năm phần thì đoạn trích “Người cầm quyền khôi phục uy quyền” nằm ở cuối phần thứ nhất, phản ánh sự đối lập giữa cái thiện và cái ác, giữa cường quyền và nạn nhân. Qua đó, tác giả phê phán lên án cường quyền và khơi dậy mỗi đồng cảm, xót thương đối với những người khốn khổ.

Huy- gô tập trung thể hiện tư tưởng của mình thông qua Giăng Van-giăng – nhân vật chính của tác phẩm, một người coi tình thương và lòng nhân đạo là tất cả được thể hiện qua câu nói của ông khi nói với Ma-ri-uyt và Cô-dét: “Trên đời chỉ có một điều ấy thôi, đó là thương yêu nhau”. Đoạn trích có thể chia thành ba phần: Phần một ( Từ đầu đến “chị rừng mình”), đoạn này muốn nói đến Ma-đơ-len tức Giăng Van-giăng chưa mất hẳn uy quyền của một ông thị trưởng. Đoạn 2 (Tiếp theo đến “Phăng-tin đã tắt thở”), ý chính của đoạn này là thị trưởng Ma-đơ-len đã mất hết uy quyền của mình trước tên thanh tra mật thám Gia-ve. Đoạn cuối cùng là phần còn lại, ý của đoạn này là thị trưởng Ma-đơ-len đã khôi phục được uy quyền của mình.

Trong tác phẩm, Huy-gô bằng nghệ thuật tài tình đã khắc họa được hai nhân vật với hai nét tính cách trái ngược nhau, Giơ-ve tiêu biểu cho sự độc ác còn Giăng Van- giăng thể hiện cho tình thương và sự nhân đức. Ông luôn sẵn sàng hi sinh bản thân vì người khác, dồn hết tình thương và sự lo lắng của mình cho người đàn bà khốn khổ Phăng-tin. Khi Gia-ve đến Giăng Van-giăng biết chắc là hắn đến để bắt mình nên trấn an Phăng-tin: “Cứ yên tâm. Không phải nó đến bắt chị đâu” rồi quay sang nói với Gia-ve: “Tôi biết anh muốn gì rồi”. Hành động này cho thấy Giăng Van-giăng rất lo lắng đến sự sống của Phăng-tin. Ông còn chấp nhận hạ mình để xin với Gia-ve: “Xin ông thư cho ba ngày! Ba ngày để tìm đứa con cho người đàn bà đáng thương kia! Phải trả giá thế nào tôi cũng chịu”. Ông xin như vậy vì ông biết rằng với Phăng-tin thì Cô-dét – con gái của cô là tất cả, chỉ cần tìm được Cô – dết thì cũng là một cách để níu giữ sự sống của Phăng-tin. Nhưng khi cô nghe chứng kiến sự hống hách và những lời nói ngỗ ngược của Gia-ve thì cô hiểu rằng Giăng Van-giăng đã không còn sức mạnh để có thể là chỗ dựa cho cô như trước nữa: “Hắn nhìn Phăng-tin trừng trừng, lại túm một túm lấy cổ áo và cà vạt của Giăng Van-giăng, nói thêm: Tao đã bảo không có ông Ma-đơ-len, không có ông thị trưởng nào cả. Chỉ có một kẻ cắp, một tên kẻ cướp, một tên tù khố sai là Giăng Van-giăng!”. Nghe xong Phăng-tin rất đau khổ và tuyệt vọng và cô đã tắt thở. Đến đây thái độ của Giăng Van-giăng đã không còn sự hạ mình như trước nữa, ông thể hiện sự mạnh mẽ bằng hành động “giật gậy trong chóp mắt chiếc giường cũ nát[...], ông cầm lăm lăm cái thanh giường trong tay và nhìn Gia-ve trừng trừng”. Lúc này Gia-ve đã mất hẳn đi sự hách dịch, thực sự run sợ và lùi ra phía cửa. Sự mạnh mẽ của Giăng Van-giăng còn được thể hiện qua câu nói với Gia-ve: “Tôi khuyên anh đừng quấy rầy tôi lúc này”. Ông như quên đi sự có mặt của Gia-ve và ngồi xuống cạnh Phăng-tin, “Giăng Van-giăng tì khuỷu tay lên thành giường, bàn tay đỡ lấy trán, ngắm Phăng-tin nằm dài không nhúc nhích. Ông ngồi như thế mãi miết, yên lặng[...]. Trong nét mặt và dáng điệu ông cho thấy một nỗi xót thương xót khôn

tả”, hành động của ông như thể hiện sự đau xót vô cùng nhưng bất lực không giúp gì được, cũng có thể là ông đã thề hứa với Phăng-tin là sẽ tìm được con gái của cô bằng bất cứ giá nào. Qua ngòi bút của tác giả, Giăng Van-giăng hiện lên với một tấm lòng chan chứa yêu thương và sự đồng cảm.

Đối ngược với Giăng Van-giăng là hình ảnh của Gia-ve – một con người tàn nhẫn và độc ác. Hình ảnh đầu tiên về nhân vật này là “cặp mắt nhìn như cái móc sắt” và tiếng quát “Mau lên”, như Huy-gô viết cái nhìn ấy hẳn từng quen kéo giạt vào hẳn bao kẻ khốn khổ. Rồi đến hành động “nắm lấy cổ áo ông thị trưởng” và cái cười ghê tởm, phô ra tất cả hai hàm răng. Tất cả những chi tiết này như những bức hình nhỏ ghép nên một bức tranh về chân dung và những nét tính cách ghê rợn của hắn. Không những thế, Huy-gô còn tập trung khắc họa sự hách dịch và tàn nhẫn, vô lương tâm của Giơ-ve, thể hiện ở việc bắt Giăng Van-giăng gọi là “ông thanh tra”, khi Giăng Van-giăng muốn xin với hắn một điều thì hắn tỏ thái độ hống hách yêu cầu phải nói to trong khi Giăng Van-giăng xin chỉ nói cho một mình hắn nghe. Nội tâm ác độc của hắn còn được Huy-gô khắc họa qua thái độ và cách ứng xử của hắn trước Phăng-tin, người đàn bà tội nghiệp đang hấp hối và trước cái chết của cô. Hắn chẳng thèm quan tâm Phăng-tin đang hấp hối mà cứ quát tháo ầm mĩ đòi bắt Giăng Van-giăng đi. Hắn như vô cảm trước tiếng kêu thảm thiết của Phăng-tin: “Giờ lại đến lượt con này! Đồ khi có cam họng đi không? Cái xứ chó đều gì mà bọn tù khổ sai làm ông nọ ông kia, còn lũ gái điếm được chạy chữa như những bà hoàng! Nhưng này, sẽ thay đổi hết, đã đến lúc rồi đấy!”. Đến khi Phăng-tin tắt thở hắn vẫn tỏ thái độ lạnh lùng, tiếp tục quát tháo Giăng Van-giăng: “Đừng có lười thôi! Tao không đến đây để nghe lí su [...], đi ngay không thì cùm tay lại. Tính cách của Giơ-ve có thể ví như một con ác thú, trái ngược hoàn toàn với Giăng Van-giăng.

Qua đoạn trích “Người cầm quyền khôi phục uy quyền” Huy-gô muốn gửi gắm những tình cảm cao đẹp và tư tưởng tiến bộ của ông. Với một câu chuyện đầy kịch tính với nhiều hình tượng tương phản, ông muốn mang đến cho người đọc một thông điệp: “Trong hoàn cảnh bất công và tuyệt vọng, con người chân chính vẫn có thể bằng ánh sáng của tình thương đẩy lùi bóng tối của cường quyền và nhen nhóm niềm tin vào tương lai”.

**CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải các bài văn mẫu Phân tích đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền Văn lớp 11 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.